

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG SƠN - TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau hồ sơ việc dân sự thụ lý số 05/2021/TLST- VHNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”. Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Hoàng Thanh Th - sinh năm: 1981

Địa chỉ: số nhà 134, đường Lý Nhân Tông, phường ĐT, Tp Thanh Hóa, Thanh Hóa

2. Chị Lê Thị Y - Sinh năm 1988

Địa chỉ: thôn Hoàng Học, xã ĐH, huyện ĐS, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14/4/2021 của anh Hoàng Thanh Th và chị Lê Thị Y thừa nhận đã đăng ký kết hôn ngày 14/12/2015 tại UBND phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng tính tình không hợp ,bất đồng về quan điểm sống, thường xuyên xảy ra va chạm, sống không có hạnh phúc. Vợ chồng đã sống ly thân từ cuối năm 2018 cho đến nay không ai quan tâm đến ai. Anh Th, chị Y xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên anh chị thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Xét việc thuận tình ly hôn của anh Hoàng Thanh Th và chị Lê Thị Y là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội,

phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, hòa giải đoàn tụ không thành. Vì vậy công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp.

[2]. Về con chung: anh Th, chị Y có 01 con chung là cháu Hoàng Ngọc Đ - sinh ngày: 10/7/2016. Anh chị thống nhất giao cháu Hoàng Ngọc Đ cho chị Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Th cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 5/2021 cho đến khi cháu Đức tròn 18 tuổi.

[3]. Về tài sản, công nợ: Anh Th, chị Y không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh Th, chị Y thống nhất anh Th chịu toàn bộ lệ phí ly hôn theo quy định của Pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Thanh Th và chị Lê Thị Y thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh Th, chị Y có 01 con chung là cháu Hoàng Ngọc Đức - sinh ngày: 10/7/2016. Anh chị thống nhất giao cháu Hoàng Ngọc Đức cho chị Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Th cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 5/2021 cho đến khi cháu Đức tròn 18 tuổi.

- Về tài sản, công nợ: Anh Th, chị Y không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Hoàng Thanh Th và chị Lê Thị Y thống nhất: Anh Hoàng Văn Th chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng định kỳ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), theo biên lai thu số AA/2019/0008669 ngày 23/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn. Anh Th đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đông Sơn;
- Chi cục THADS huyện Đông Sơn;
- UBND Tp Thanh Hóa;
- UBND xã Đông Hoàng
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trịnh Thị Hà

